TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **530**/2024/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 29 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 08 quyển số 01 ngày 29/01/2007 của UBND xã Tr, huyện Y, tỉnh T.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 487/2023/TLST-HNGĐ ngày 11/10/2024, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Phạm Thị Đài T - SN 1987

- Anh Lã Văn S - SN 1981

Cùng HKTT và nơi ở hiện tại: Tổ 15, phường P, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tình cảm:* Chị Phạm Thị Đài T và anh Lã Văn S xác định tình cảm không còn và thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2] *Về con chung*: Anh chị có 03 con chung là cháu Lã Minh Đ, sinh ngày 24/06/2009, và hai cháu sinh đôi là cháu Lã Minh Tr, sinh ngày 20/01/2020, cháu Lã Nhã K, sinh ngày 20/01/2020. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận, anh S trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ. Chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tr và cháu K. Anh S cấp dưỡng nuôi con cùng chị T là 10.000.000 đồng/01 tháng, kể từ tháng 11/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Xét việc thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các quy định của pháp luật, vì vậy cần được chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung:* Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về lệ phí dân sự sơ thẩm:* Chị Phạm Thị Đài T và anh Lã Văn S tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21/10/2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Đài T và anh Lã Văn S.

- Về con chung: Anh chị có 03 con chung. Giao cháu Lã Minh Đ, sinh ngày 24/06/2009 cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng. Giao 02 cháu sinh đôi là cháu Lã Minh Tr và cháu Lã Nhã K cùng sinh ngày 20/01/2020 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh S cấp dưỡng nuôi con cùng chị T là 10.000.000 đồng/01 tháng, kể từ tháng 11/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh S, chị T có quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về lệ phí: Chị Phạm Thị Đài T và anh Lã Văn S tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số 0075251 ngày 11/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Các đương sự;
- UBND Xã Trung Môn, Yên Sơn, Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thúy Hạnh